TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-VDS	*Vĩnh Tường, ngày 02 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Minh Bình.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Xuân Chín - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên họp: Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 81/2021/TLST-VDS ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 26/2021/QĐST-VDS ngày 22 tháng 4 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Địa chỉ: Phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trung Th – Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị: Bà Nguyễn Thị T – Công chức Tư pháp phường Trưng Nhị (văn bản uỷ quyền ngày 30/03/2021, vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 4 phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

2. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 34 đường Lý Tự Trọng, tổ 4 phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

3. Anh Trương Văn Ph, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Táo, xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

4. Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Minh H – Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

Địa chỉ: Xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

Người làm chứng: Anh Nguyễn Hải Th - Công chức Tư pháp UBND xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

Địa chỉ: Xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Tại phiên họp người yêu cầu giải quyết việc dân sự Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đại diện là bà Nguyễn Thị T – Công chức Tư pháp phường Trưng Nhị vắng mặt, nhưng theo bản tự khai ngày 30/03/2021, biên bản lấy lời khai ngày 03/4/2021 bà T trình bày*: Ngày 23/12/2020 UBND phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên tiếp nhận hồ sơ xin xác nhận tình trạng hôn nhân đối với: Họ và tên Nguyễn Thanh H; giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam. Căn cước công dân số: 026184002086 cấp ngày 04/11/2020 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nơi sinh: Phúc Yên, Vĩnh Phúc. Hộ khẩu thường trú: Tổ 4 phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Hồ sơ chị H xuất trình cho UBND phường gồm có: Sổ hộ khẩu; Căn cước công dân; Trích lục Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 01/TL-TA ngày 11/02/2017 (bản phô tô). Sau khi tiếp nhận hồ sơ UBND phường Trưng Nhị đã cấp cho chị H 01 Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số: 92 ngày 23/12/2020. Chị H đã dùng giấy xác nhận tình trạng hôn nhân này để đi đăng ký kết hôn với anh Trương Văn Ph, sinh ngày 01/01/1987 địa chỉ: Thôn Táo, xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, CCCD số: 026087005199 tại UBND xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 03 tuần sau, anh Nguyễn Văn Th là chồng (cũ) của chị H đã đến UBND phường Trưng Nhị phản ánh về việc anh Th chưa ly hôn với chị H mà tại sao chị Hà lại có giấy tờ để đi đăng ký kết hôn với

người khác. Ngay sau đó UBND phường Trưng Nhị đã mời chị H đến làm việc, ngày 18/01/2021 chị H đến UBND phường Trưng Nhị viết bản tường trình với nội dung là "Lợi dụng ngày xưa có bố nguyên là Bí thư Đảng ủy phường Trưng Nhị, chị Hà cũng là cán bộ phường nên đã đem Trích lục Quyết định thuận tình ly hôn số 01/TL-TA ngày 11/02/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc là bản phô tô. Sau đó chị nói sẽ mang trích lục ly hôn bản chính sau. Trích lục Quyết định công nhận thuận tình ly hôn mà chị H gửi cho Uỷ ban nhân dân phường là giả mạo về nội dung chỉ là bản phô tô, không là bản chính có dấu đỏ". Vì tin tưởng nên công chức Tư pháp – Hộ tịch của UBND phường Trưng Nhị đã cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho chị H để chị sử dụng đi đăng ký kết hôn với anh Trương Văn Ph.

Nay Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Văn Ph. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 43 ngày 24/12/2020 của Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường. Vì lý do công việc nên bà T đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt tại phiên họp.

- Tại phiên họp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thanh H vắng mặt nhưng theo bản tự khai ngày 30/03/2021, biên bản làm việc ngày 15/4/2021, biên bản lấy lời khai ngày 07/5/2021 chị H trình bày: Chị thống nhất với nội dung bà Nguyễn Thị T đã trình bày về thời gian, thủ tục, thành phần hồ sơ chị đề nghị UBND phường Trưng Nhị cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số: 92 ngày 23/12/2020 và nội dung bản tường trình ngày 18/01/2021 chị đã trình bày tại UBND phường Trưng Nhị. Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Th ngày 08/12/2005 được đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên. Quá trình chung sống chị và anh Th sinh được 02 người con là cháu Nguyễn Trà My, sinh ngày 10/02/2007 và cháu Nguyễn Vũ Duy, sinh ngày 09/02/2011 hiện hai cháu đang ở với anh Th. Giữa chị và anh Th chưa được Tòa án cấp có thẩm quyền nào giải quyết cho chị được ly hôn với anh Th.

Ngày 23/12/2020, chị được Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số: 92 ngày 23/12/2020, chị đã dùng giấy xác nhận này để đăng ký kết hôn với anh Trương Văn Ph, sinh ngày 01/01/1987 địa chỉ: Thôn Táo, xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

tại Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính. Quá trình chung sống, chị và anh Ph sinh được 01 người con sinh ngày 14/3/2021, anh chị chưa đặt tên cho cháu hiện nay cháu đang ở với chị. Con chung của chị và anh Ph chưa được đăng ký khai sinh theo quy định của pháp luật, vì quan hệ hôn nhân giữa chị và anh Ph không hợp pháp. Giữa chị và anh Ph không có tài sản chung, không cho ai vay, không nợ ai tài sản gì. Chị thấy việc đưa sai thông tin về việc chị và anh Th đã được Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên (cũ) giải quyết việc ly hôn theo Trích lục Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 01/TL-TA ngày 11/02/2017 để Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị cấp cho chị giấy xác nhận tình trạng hôn nhân là không đúng quy định của pháp luật. Trích lục ly hôn trên là do chị tự làm bản phô tô, còn thực tế không có bản có dấu đỏ, chị và anh Th cũng không được Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên (cũ) nay là Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên giải quyết ly hôn theo nội dung trích lục trên.

Nay Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị và anh Trương Văn Ph, căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 43 ngày 24/12/2020 của Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính. Quan điểm của chị xác định việc chị và anh Th chưa được Tòa án giải quyết cho ly hôn nên việc Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị xác nhận tình trạng để chị đi đăng ký kết hôn với anh Ph tại Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính là không đúng quy định của pháp luật. Chị đồng ý hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị và anh Trương Văn Ph, đề nghị Tòa án thu hồi Giấy chứng nhận kết hôn số 43 ngày 24/12/2020 của Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính. Chị xin tiếp tục nuôi con chung của chị và anh Ph, về tài sản, công nợ và các vấn đề khác chị và anh Ph không có gì chung nhau.

- Anh Nguyễn Văn Th vắng mặt tại phiên họp, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý việc dân sự và các giấy triệu tập của Tòa án. Toà án đã đến gia đình anh Nguyễn Văn Th để lấy lời khai nhưng anh Th và gia đình không ai có mặt ở nhà nên không lấy được lời khai của anh Th theo quy định của pháp luật. Tuy anh Th vắng mặt không có lý do và anh Th cũng không có yêu cầu gì liên quan đến việc giải quyết việc dân sự, nên Tòa án tiếp tục xem xét giải quyết việc dân sự theo thủ tục chung đối với yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật của Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên.

- *Anh Trương Văn Ph vắng mặt tại phiên họp nhưng theo bản tự khai ngày 30/03/2021, biên bản lấy lời khai ngày 10/5/2021 anh Ph trình bày*: Anh thống nhất với nội dung như chị Nguyễn Thanh H đã trình bày về thời gian, thủ tục kết hôn, các mối quan hệ về hôn nhân và con chung. Nay Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thanh H và anh căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 43 ngày 24/12/2020 của Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính. Quan điểm anh đồng ý hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh và chị Nguyễn Thanh H, về con chung anh đồng ý để cho chị H tiếp tục nuôi con chung của anh và chị H, về tài sản, công nợ và các vấn đề khác anh và chị H không có gì chung nhau. Vì lý do công việc nên anh Ph đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt tại phiên họp.

- *Ông Hoàng Minh H – Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính vắng mặt tại phiên họp nhưng tại bản tự khai ngày 09/4/2021 ông H trình bày*: Ngày 24/12/2020 chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1984 địa chỉ tổ 4, phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên và anh Trương Văn Ph, sinh năm 1987 địa chỉ thôn Táo, xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường đến Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính để đăng ký kết hôn. Theo hồ sơ đăng ký kết hôn của chị H và anh Ph gồm có 01 Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 92 ngày 23/12/2020 của Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị cấp cho chị Nguyễn Thanh H, tờ khai đăng ký kết hôn của chị H và anh Ph. Thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn, Uỷ ban nhân dân xã đã tiến hành kiểm tra xem xét hồ sơ đăng ký kết hôn thấy đầy đủ giấy tờ và đảm bảo điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, cán bộ tư pháp đã ghi thông tin việc kết hôn của anh, chị vào sổ đăng ký kết hôn. Sau đó, cán bộ tư pháp báo cáo ông Trần Đình Ho (Phó Chủ tịch xã) về việc đăng ký kết hôn và trao giấy chứng nhận kết hôn cho anh Ph, chị H. Quá trình thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn cho anh Ph và chị H đã đảm bảo đầy đủ và đúng quy định của pháp luật. Tại thời điểm đăng ký kết hôn anh Ph, chị H không cung cấp thông tin về việc Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 92 ngày 23/12/2020 của Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị cấp cho chị H là không đúng quy định của pháp luật. Chị H không nói cho Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính biết việc chị H chưa được Tòa án cấp có thẩm quyền giải quyết cho chị được ly hôn và việc chị tự làm giả trích lục giải quyết việc ly hôn của Tòa án.

Nay Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Văn Ph. Quan điểm của Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp việc kết hôn giữa chị H và anh Ph là trái quy định của pháp luật, Uỷ ban nhân dân xã đề nghị hủy việc kết hôn trái pháp luật và thu hồi Giấy chứng nhận kết hôn số 43 ngày 24/12/2020 của Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường. Do bận công việc nên ông H đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt tại phiên họp.

-Người làm chứng ông Nguyễn Hải Th vắng mặt tại phiên họp nhưng theo biên bản lấy lời khai ngày 09/4/2021 ông Th trình bày: Ngày 24/12/2020 chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1984 địa chỉ tổ 4, phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên và anh Trương Văn Ph, sinh năm 1987 địa chỉ Thôn Táo, xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường đến Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính để đăng ký kết hôn. Sau khi xem xét hồ sơ đăng ký kết hôn đầy đủ giấy tờ và đảm bảo điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, ông đã ghi thông tin việc kết hôn của anh Ph, chị H vào sổ đăng ký kết hôn. Sau đó báo cáo ông Trần Đình H (Phó Chủ tịch xã) về việc đăng ký kết hôn và trao giấy chứng nhận kết hôn cho anh Ph và chị H. Quá trình thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn cho anh Ph và chị H đã đảm bảo đầy đủ và đúng quy định của pháp luật. Anh Ph và chị H đã được giải thích đầy đủ về quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Tại thời điểm tổ chức đăng ký kết hôn cho anh Ph, chị H thì cả hai anh chị không nói gì về việc Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 92 ngày 23/12/2020 của Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị cấp cho chị H là không đúng quy định của pháp luật. Chị H cũng không nói cho ông biết về việc chị H chưa được Tòa án cấp có thẩm quyền giải quyết cho chị được ly hôn và việc chị tự làm giả trích lục giải quyết việc ly hôn của Tòa án. Nay Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Văn Ph ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự như sau: Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm mở

phiên họp giải quyết việc dân sự và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 5, điểm d khoản 1 Điều 8, Điều 10, Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3, 4 Điều 2 Thông tư liên tịch số 01 ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật của UBND phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đối với việc kết hôn của chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Văn Ph.

Về giải quyết hậu quả của việc hủy kết hôn trái pháp luật: Buộc chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Văn Ph chấm dứt quan hệ như vợ chồng; xác nhận anh Ph và chị H có 01 con chung chưa được đăng ký khai sinh, công nhận thỏa thuận của anh Ph và chị H về việc giao cho chị H tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung; về tài sản, công nợ và các vấn đề khác chị H và anh Ph xác nhận không có gì chung.

Về lệ phí: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị thành phố Phúc Yên không phải chịu lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường nhận định:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc có đơn yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Văn Ph. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt nên Toà án mở phiên họp giải quyết vắng mặt người yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của chị H, anh Ph, UBND xã Tuân Chính, anh Th đã có bản tự khai, biên bản lấy lời khai và có đơn xin vắng mặt, vì vậy căn cứ vào Điều 367

của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đối với chị H, anh Ph, UBND xã Tuân Chính và anh Th là có căn cứ.

Về sự vắng mặt của anh Thỉnh, quá trình giải quyết việc dân sự Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Th, nhưng sau khi thụ lý việc dân sự Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý việc dân sự, Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự, Quyết định hoãn phiên họp giải quyết việc dân sự cho anh Nguyễn Văn Th. Việc vắng mặt của anh Th không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự, vì vậy căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt anh Nguyễn Văn Th.

[1] Về nội dung vụ việc: Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Văn Ph thì thấy: Theo sổ đăng ký kết hôn lập năm 2005 trang số 24 lưu tại UBND phường Trưng Nhị thì anh Nguyễn Văn Th, sinh ngày 25/5/1980 và chị Nguyễn Thanh H, sinh ngày 14/10/1984 đăng ký kết hôn ngày 08/12/2005 tại UBND phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh Nguyễn Văn Th và chị Nguyễn Thanh H đều có hộ khẩu thường trú tại tổ 4 phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn đến năm 2015 chị H anh Th có mâu thuẫn nên đã ly thân nhưng anh chị chưa được Tòa án có thẩm quyền giải quyết cho ly hôn nên vẫn là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau đó chị Nguyễn Thanh H đã làm giả bản phô tô trích lục công nhận thuận tình ly hôn với anh Th để ngày 23/12/2020 đến UBND phường Trưng Nhị xin xác nhận tình trạng hôn nhân (đã ly hôn anh Th để kết hôn với anh Phúc). Do nể nang nên cán bộ phường Trưng Nhị không yêu cầu chị H xuất trình ngay bản gốc Trích lục ly hôn, không đối chiếu với sổ hộ khẩu và hồ sơ hộ tịch lưu tại UBND phường đã báo cáo với Chủ tịch Phường và cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 92/UBND-XNTTHN ngày 23/12/2020 cho chị H với nội dung: "Có kết hôn và đã ly hôn theo trích lục số 01/TL-TA của TAND thị xã Phúc Yên, Vĩnh Phúc ngày 14/12/2016. Hiện tại chưa đăng ký kết hôn với ai, giấy được sử dụng để đăng ký kết hôn với anh Trương Văn Ph, SN 01/01/1987; CCCD số 026087005199; Thường trú tại thôn Táo, Tuân Chính, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc". Ngày 24/12/2020 căn cứ vào giấy xác nhận tình trạng hôn nhân trên cùng hồ sơ chị H, anh Ph giao nộp nên UBND xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường đã làm thủ tục đăng ký kết hôn và cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 43 ngày

24/12/2020 cho chị H với anh Trương Văn Ph, sinh năm 1987 trú tại thôn Táo, xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Như vậy chị Nguyễn Thanh H đang có chồng là anh Nguyễn Văn Th, nhưng chưa được Tòa án cấp có thẩm quyền giải quyết cho chị H và anh Th được ly hôn. Hơn nữa cũng không có sự kiện anh Th chết hoặc bị Tòa án tuyên bố là đã chết mà chị H lại kết hôn với anh Ph là vi phạm điều cấm, vi phạm điều kiện kết hôn được quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 5; điểm d khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình (về điều kiện kết hôn) và thuộc trường hợp bị hủy việc kết hôn trái pháp luật quy định tại Điều 10, Điều 11 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[2] Xác minh tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên về nội dung Trích lục Quyết định công nhận thuận tình ly hôn (dùng để đăng ký kết hôn) số 01/TL-TA ngày 11/02/2017 là không đúng tên, người đã được giải quyết ly hôn được lưu trữ tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên. Qua việc rà soát, kiểm tra toàn bộ sổ thụ lý vụ án, sổ kết quả bản án, quyết định của Tòa án không thấy thông tin chị Nguyễn Thanh H và anh Nguyễn Văn Th đã từng được Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên (cũ) nay là Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên giải quyết cho anh Th và chị H được ly hôn (chị H và anh Th đều thừa nhận hai người chưa ly hôn). Do đó, việc chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Văn Ph đăng ký kết hôn ngày 24/12/2020 tại Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 43 ngày 24/12/2020 là vi phạm điều kiện kết hôn theo Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa chị H và anh Ph của UBND phường Trưng Nhị thành phố Phúc Yên là có căn cứ cần được chấp nhận.

[3] Về giải quyết hậu quả của việc hủy kết hôn trái pháp luật: Giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Văn Ph có 01 con chung sinh ngày 14/3/2021 nhưng chưa được đăng ký khai sinh. Chị H và anh Phúc thống nhất thoả thuận giao con chung cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác chị H và anh Ph xác nhận không có gì chung nhau.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp về việc giải quyết việc dân sự là có căn cứ, được xem xét khi quyết định.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị không phải chịu lệ phí Toà án giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm c khoản 2 Điều 5, điểm d khoản 1 Điều 8, Điều 10, Điều 11 và Điều 12 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 3, 4 Điều 2 Thông tư liên tịch số 01/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận yêu cầu của Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Văn Ph theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43 ngày 24/12/2020 của Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Văn Ph phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng.

2. Về hậu quả pháp lý của việc hủy kết hôn trái pháp luật: Giao cho chị Nguyễn Thanh H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung sau khi huỷ kết hôn trái pháp luật. Anh Trương Văn Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Văn Ph xác nhận không có gì chung.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc không phải chịu lệ phí Tòa án giải quyết việc dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Uỷ ban nhân dân phường Trưng Nhị thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Uỷ ban nhân dân xã Tuân Chính, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; chị Nguyễn Thanh H; anh Trương Văn Ph; anh Nguyễn Văn Th vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày

nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 10 ngày và của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp là 15 ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- UBND phường Trưng Nhị;
- UBND xã Tuân Chính;
- Người có QLNV LQ;
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Thị Minh Bình